**TẬP 26**

**Chương trình Tiếng Hàn cơ bản**

**Cùng nói tiếng Hàn!**

**Tập 26 - Chủ đề BỆNH NHỚ NHÀ**

| 1. **HỘI THOẠI 1** |
| --- |
| Nhân vật : Hà, Miki, Lan, Thu  #Trước cửa hiệu thuốc  Lan và Thu đứng trước cửa hiệu thuốc. Hà và Miki đi từ xa đến.  **- Hà**: 란, 투, 안녕? Lan, Thu, chào các cậu!  **- Miki**: 약을 사러 약국에 왔어? Các cậu đến hiệu thuốc để mua thuốc à?  **- Lan**: 응, 갑자기 밥맛이 떨어지고 기운이 없어서 약을 사러 왔는데 약사가 날 보고 향수병이래. 그래서 약은 먹지 말고 비타민만 챙겨 먹으라고 했어. Ừ, tự nhiên mình không muốn ăn gì cả, lại còn cảm thấy mệt mỏi như không còn sức sống nên đi mua thuốc, nhưng mà bác sĩ lại bảo là mình bị 향수병. Vậy nên, bác sĩ bảo không cần uống thuốc mà chỉ cần bổ sung thêm vitamin thôi.  **- Miki**: 향수? 향수는 몸에 뿌리는 거 아니야? 향수를 뿌리면 병에 걸려? 나도 향수를 뿌리곤 하지만, 향수병에 걸렸던 적은 없어. Hyangsu(nước hoa)? Chẳng phải nó chính là cái mà mình vẫn dùng xịt thơm cơ thể đúng không nhỉ? Dùng nước hoa có thể mắc bệnh á? Tớ cũng hay dùng nước hoa mà, sao lại chưa bị mắc 향수병(Hyangsu-byeong) bao giờ nhỉ.  **- Hà**: 아니야, 향수병은 몸이 아픈 병이 아니야. Không, 향수병(Hyangsu-byeong) không phải là bệnh kiểu dạng đau ốm đâu.  **- Thu**: 향수병은 고향을 그리워하는 마음이 생겨서 의욕이 떨어지고 우울한 상태를 비유하는 말이야. 베트남어로 “Bệnh nhớ nhà”이야. / 향수병(Hyangsu-byeong) là lời nói ẩn dụ về việc mất động lực và trầm cảm vì nhớ quê hương. Trong tiếng Việt là “bệnh nhớ nhà” ý.  **- Hà**: 그니까 란은 기운이 없어서 약사에게 증상을 이야기했는데, 그게 향수병이라는 거지? Vậy là Lan thấy mệt mỏi như không còn sức sống nên kể cho bác sĩ triệu chứng, rồi thì bác sĩ bảo là bệnh nhớ nhà à?  **- Lan**: 응, 베트남에 있는 가족이 보고 싶어. 엄마가 너무 보고 싶어. 아무 것도 하고 싶지 않아. Ừ, mình nhớ gia đình ở Việt Nam. Mình nhớ mẹ quá. Mình chẳng muốn làm gì nữa.  **- Thu**: 나도 가끔 베트남 하노이가 그리워지곤 해. 나는 고향의 가족이나 친구가 그리워질 때는 영상통화를 하곤 해. Mình cũng thỉnh thoảng nhớ Hà Nội, Việt Nam lắm. Mỗi khi nhớ gia đình hay bạn bè ở quê nhà thì mình lại gọi video call đấy.  **- Miki** (kiểu đồng cảm, hơi rơm rớm): 엄마에게 영상 통화를 해 봤어? Cậu đã gọi điện thoại (video call) cho mẹ chưa?  **- Lan**: 매일 엄마와 통화해도 보고 싶어. Ngày nào mình cũng gọi cho mẹ mà vẫn thấy nhớ.  **- Miki**(엉엉 울어, khóc - làm sticker 2 dòng nước mắt): 란의 이야기를 들어보니 나도 엄마가 보고 싶다. 향수병에 전염됐나 봐. Nghe chuyện của Lan mà mình cũng thấy nhớ mẹ quá đi thôi. Có vẻ là bệnh nhớ nhà cũng lây được đấy.  **- Hà**: 과연 올 것이 온 것인가. 유학생들 중에 향수병에 걸리는 학생들이 가끔 있어. 심한 경우에는 유학 생활을 포기하고 고향으로 돌아가기도 해. Đúng là chuyện gì phải đến sẽ đến. Trong số những du học sinh thì thi thoảng cũng có bạn gặp phải tình trạng nhớ quê hương như vậy. Trường hợp nặng, có thể phải bỏ dở việc du học và trở về quê hương. Thi thoảng tớ cũng nhớ Việt Nam, nhớ Hà Nội.  **- Miki**(lau nước mắt): 탄하는 처음 유학했을 때 향수병에 걸렸던 적이 있어? Thanh Hà ơi, cậu đã từng bị ~~cái nỗi~~ nhớ quê khi đi du học chưa?  **- Hà**: 나도 처음 한국에 유학 왔을 때 향수병에 걸렸던 적이 있어. Tớ cũng từng bị nhớ quê hồi mới đi du học Hàn Quốc.  **- Thu**: 그래? 어땠어? Thế á? Như thế nào vậy?  **- Hà**: 밥을 먹어도 맛이 없고, 학교에 가도 재미가 없고, 엄마와 가족이 많이 그리웠어.Hồi đó tớ ăn cơm cũng không thấy ngon, đến trường cũng chẳng có gì thú vị, tớ đã rất nhớ mẹ và gia đình.  **- Lan**: 그래서? 어떻게 했어? Vậy rồi thì sao? Cậu đã làm thế nào?  **- Hà**: 고향이 그리울 때는, 학교에 있는 베트남 유학생들을 만나서 이야기를 하거나 베트남 음식을 요리하곤 했어.  Khi nhớ quê, tớ thường gặp gỡ bạn bè là du học sinh Việt Nam hoặc là cùng nấu món Việt Nam.   * **Thu**: 아, 베트남 음식 요리! 좋은 방법이다. À, nấu đồ ăn Việt Nam! Cũng là một cách hay đấy.   **- Miki**: 고향 음식을 먹으면 힘이 나겠지? Ừm, cứ ăn món ăn quê hương thì chắc lại có sức ngay nhỉ?  **- Hà**: 응. 힘이 나지. 그럼 오늘은 고향을 생각하면서 베트남 음식을 요리해 볼까? Ừm. Đương nhiên là sẽ khỏe lại rồi. Vậy thì hôm nay vừa nghĩ về quê hương, vừa nấu món ăn Việt Nam nhé?  **- Miki**(hoài nghi): 탄하는 베트남 음식을 요리할 줄 알아? Thanh Hà ơi, cậu biết nấu món ăn Việt Nam à?  **- Hà**: 당연하지. 메뉴는 뭘로 정할까? Tất nhiên rồi. Bọn mình chốt thực đơn món gì nhỉ?  **- Thu**: 베트남을 대표하는 음식 Nem을 만들어 볼까? 란, 미키, Nem은 어때? Hay bọn mình làm món Nem, món ăn tiêu biểu của Việt Nam nhé? Lan, Miki, các cậu thấy món Nem thế nào?  **- Lan**: 음. 그 음식은 내가 고향에 있을 때 엄마가 자주 요리해주곤 했어. Ừm. Món đó mẹ thường làm cho tớ khi ở Việt Nam đấy.  **- Miki**: 응, 나도 Nem이 좋아. Ừm, mình cũng thích món Nem.  **- Hà**: 그래? 좋아. 오늘 저녁은 내가 요리할게. 베트남의 맛을 보여드리겠습니다! Vậy à? Được rồi, tối nay tớ sẽ nấu. Tớ sẽ cho các cậu thấy hương vị của Việt Nam.  **- Lan**: 우와, 탄하는 못 하는 게 뭐야? Oa! Có gì mà Thanh Hà không làm được không vậy?  - **Miki** : 그런데 Nem 만 있으면 좀 부족하지 않아? Pho도 있어야 하고, 아니면 Bun Cha도 있어야 해. 많이 먹어야 힘을 낼 수 있지.. Nhưng mà ăn mỗi nem thì có hơi thiếu thiếu không? Cần thêm cả phở, không thì cũng phải có bún chả chứ.  **- Hà**: 뭐? Pho? 쌀국수? 하나를 주니까 열을 달라고 하네. Gì? Phở á? Lại “được voi đòi tiên” đây mà.  - **Miki** : (ㅎㅎ) 예쁘고 착한 탄하의 요리 실력을 믿으니까 그래. Tại vì mình rất tin tưởng tài nấu ăn của Thanh Hà xinh đẹp và tốt bụng ý mà.  **- Hà** (khó chịu nhưng được khen nên xuôi): Pho는 재료가 부족해서 못 해. Không có đủ nguyên liệu nên tớ không nấu phở được đâu.  - **Miki** (cố chấp đòi) : 베트남 마트에 가면 다 있어. Đi siêu thị Việt Nam là có hết mà.  *Hà lườm Miki*  - **Lan** (tỏ vẻ buồn bã): 음, 그리고 Pho는 정말 손이 많이 가는 음식이야. 요리하기는 힘들겠다. Ừa, với cả phở cũng là món ăn chế biến tốn công sức lắm. Nấu phở cũng vất vả đấy.  - **Miki năn nỉ**:그럼 Bun cha는? 해 줄 거지? 해 줘! Vậy thì bún chả? Làm cho bọn tớ nhé? Làm cho bọn tớ đi mà!  **- Hà** :음, Bun Cha정도는 식은 죽 먹기지. Ừm. Làm bún chả thì dễ như ăn cháo chứ gì.  - **Miki** : 역시!!! 우리 탄하! Vậy chứ! Đúng là Thanh Hà của chúng mình!  - **Thu**: 맞아, 맞아. 식당에 가면 Bun Cha를 시킬 때 Nem도 같이 시켜 먹곤 했어. Đúng rồi, đúng rồi. Lúc mình đi nhà hàng, mỗi khi gọi bún chả, mình hay gọi nem ăn cùng đấy.  **- Lan**: 그러면 Bun Cha를 먹을 수 있고 Nem을 먹을 수 있고… Bun Nem도 먹을 수 있겠네. Vậy là được ăn bún chả, được ăn nem… được ăn cả bún nem này.  **- Miki**: 그런데, 란, 음식 얘기를 하다 보니 향수병이 다 나은 것 같은데? 란은 안 그래? Mà này, Lan ơi, vừa nói đến chuyện đồ ăn xong là thấy vơi bớt nỗi nhớ quê hương nhỉ? Cậu không như thế à?  **- Lan**: 응, 아까보다 좀 낫긴 해. Ừa, so với ban nãy thì cũng đỡ hơn đấy.  **- Hà**: 그렇게 말이야. 역시 먹는 얘기를 해야 힘이 나는구나? 특히 미키, 미키는 조금 전까지도 울었으면서. Đúng thế thật. Quả nhiên cứ nói chuyện ăn uống là có sức hay sao ấy? Đặc biệt là Miki ý, ban nãy còn khóc cơ mà.  **- Thu**: 이제 고향은 그립지 않은 거야? 가족도 안 보고 싶어? Giờ thì không nhớ quê nữa rồi? Cũng không nhớ nhà nữa nhỉ?  **- Miki**: 그런 거 아니야! Không phải thế.  **- Hà**: 아니긴. Không cái gì mà không.  **- Lan**: 진짜 아니야. 나도 미키를 이해 해. 가족 같은 친구들이 있으니까 행복하지?  Đúng là không phải đâu. Mình cũng hiểu Miki. Nhờ có những người bạn như gia đình mà hạnh phúc biết bao nhỉ?  **- Miki**: 응, 그럼, 친구들 덕분이야. Ừm, đúng rồi, là nhờ bạn bè cả mà.  **- Hà**: 그래, 친구는 최고의 비타민이야. Đúng rồi, bạn bè là vitamin tốt nhất đấy! |
| 1. **NHẬT KÝ** |
| 해영의 일기 Nhật ký của Hye Young  한국에 유학 온 지 3개월이 지났다.  Mình đến Hàn Quốc du học cũng được 3 tháng rồi.  오래 전부터 오고 싶었던 한국 유학이라 한국 유학 생활이 아주 즐겁고 재미있었다.  Là Hàn Quốc, nơi mà mình rất thích đến từ trước rồi cho nên đối với mình, cuộc sống du học sinh Hàn Quốc thật là vui, thú vị.  새로운 환경, 새로운 친구들 모든 것이 재미있었다. 하지만 얼마 전부터 재미가 없고 몸의 기운이 빠지는 것을 느꼈다.  Môi trường mới, những người bạn mới, tất cả đều rất thú vị. Nhưng, mới đây mình cảm thấy mọi thứ không còn thú vị nữa, mình cảm thấy mệt mỏi như không có sức sống.  처음에는 공부 때문에 피곤해서 그런 줄 알았다. 하지만 그것이 아니었다. 나뿐만 아니라 미키 언니와 수하오도 같은 기분이라고 했다.  Ban đầu mình cứ tưởng sẽ mệt mỏi chuyện học hành nhưng mà hoá ra không phải thế. Không chỉ mình mà thấy bảo cả chị Miki, cả Su Hào cũng cùng chung tâm trạng đó.  탄하 언니에게 이야기해 봤더니 내가 ‘향수병’에 걸린 것이라고 했다.  Mình nói chuyện với chị Hà và chị bảo mình rằng mình đã mắc bệnh nhớ nhà.  고향을 떠나서 고향을 그리워하는 마음 때문에 생기는 병이라고 했다.  Đó là căn bệnh xuất phát từ việc nhớ về quê hương sau khi rời xa quê hương.  그러고 보니, 나는 지금까지 고향을 떠나 살아본 적이 없었다.  Nghĩ lại thì trước đây mình cũng chưa từng sống xa quê.  항상 부모님과 함께 살았다.  Mình luôn sống cùng bố mẹ.  지금은 한국에 와서 유학생활을 한 지 3개월이 되었는데 이렇게 오랫동안 부모님 곁을 떠나서 생활했던 적이 없다.  Mình đến Hàn Quốc và sống cuộc sống của du học sinh đã được 3 tháng rồi, trước đây mình chưa từng xa bố mẹ lâu như thế này.  엄마가 보고 싶고, 친구들이 보고 싶고, 고향이 그립다. 탄하 언니가 나를 아기라고 놀릴 때는 기분이 별로 좋지 않았는데, 지금은 내가 진짜 아기가 된 것 같은 기분이다.  Mình nhớ mẹ, nhớ bạn bè, nhớ quê hương nhiều quá đỗi. Mỗi khi chị Hà trêu mình là đồ con nít mình cảm thấy không vui tẹo nào nhưng bây giờ mình cảm thấy mình đúng là con nít thật.  어떻게 하면 향수병이 나을 수 있을까? 향수병이 낫지 않으면 어떡하지? 탄하 언니도 처음 유학 왔을 때, 향수병에 걸린 적이 있다고 했다.  Làm thế nào để vơi đi bệnh nhớ nhà đây? Nếu không vơi bớt bệnh nhớ nhà thì mình phải làm sao đây? Chị Hà cũng nói rằng lần đầu đi du học chị cũng từng bị bệnh nhớ quê.  탄하 언니가 한국에 처음 유학 왔을 때는 혼자였기 때문에 지금보다 더 힘들었을 텐데, 탄하 언니는 어떻게 향수병이 나았을까? 탄하 언니가 존경스럽다.  Hồi đầu chị Hà mới đi du học, khi đó chị chỉ có một mình nên có lẽ còn vất vả, khó khăn hơn, không biết chị Hà đã làm thế nào để đỡ nhớ nhà nhỉ? Mình nể chị Hà quá đi thôi.  나도 언니처럼 향수병에서 빨리 낫고 싶다.  Mình cũng muốn mau đỡ nhớ nhà giống như chị Hà. |